

UBND HUYỆN VẠN NINH
PHÒNG TƯ PHÁP

Số: 136 /TP
V/v hướng dẫn thực hiện
xử phạt vi phạm hành chính
về trật tự công cộng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vạn Ninh, ngày 02 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- UBND các xã, thị trấn;
- Công an các xã, thị trấn.

Thực hiện Thông báo kết luận số 137/TB-UBND ngày 05/02/2021 của UBND huyện Vạn Ninh về việc xử lý các trường hợp móc nối, lôi kéo, gây rối, kích động trên diễn đàn tiếp xúc cử tri; xử lý các trường hợp có cử chỉ, lời nói thô bạo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, nói xấu, bôi nhọ cán bộ công chức tại các điểm tiếp xúc cử tri, trụ sở cơ quan nhà nước. Phòng Tư pháp huyện Vạn Ninh hướng dẫn các quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp trên như sau:

1. Về cơ sở pháp lý để xử phạt vi phạm hành chính

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (*viết tắt là Nghị định 81/2013/NĐ-CP*) và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP (*viết tắt là Nghị định 97/2017/NĐ-CP*).
- Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình (*viết tắt là Nghị định 167/2013/NĐ-CP*).
- Thông tư 07/2019/TT-BCA ngày 20/3/2019 của Bộ Trưởng Bộ Công an quy định về các biểu mẫu để xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân (*viết tắt là Thông tư 07/2019/TT-BCA*).

2. Về hành vi và thẩm quyền xử phạt

2.1. Hành vi: Có cử chỉ, lời nói thô bạo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, nói xấu, bôi nhọ cán bộ, công chức ở các điểm tiếp xúc cử tri, trụ sở cơ quan nhà nước.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác. Mức phạt từ 100.000đ đến 300.000đ thuộc thẩm quyền xử phạt của chiến sĩ Công an đang thi hành công vụ.

2.2. Hành vi: Gây mất trật tự tại nơi tiếp xúc cử tri, trụ sở cơ quan.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan, ở nơi công cộng khác. Mức phạt từ 100.000đ đến 300.000đ thuộc thẩm quyền xử phạt của chiến sĩ Công an đang thi hành công vụ.

2.3. Hành vi: Đánh nhau hoặc xúi dục người khác đánh nhau tại nơi tiếp xúc cử tri

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Đánh nhau hoặc xúi dục người khác đánh nhau. Mức phạt từ 500.000đ đến 1000.000đ thuộc thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp xã.

2.4. Hành vi: Lôi kéo, kích động người khác gây rối ở nơi tiếp xúc cử tri làm mất trật tự công cộng.

Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Lôi kéo hoặc kích động người khác gây rối, làm mất trật tự công cộng. Mức phạt từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã.

3. Về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính.

3.1. Lập biên bản vi phạm hành chính.

Thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính quy định tại điều 71 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, cụ thể:

“1. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại các Điều 66,67,68,69 Nghị định này.

2. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ nhiệm vụ được giao...”

Như vậy, các hành vi vi phạm nêu tại điểm 2.1 và 2.2 của Công văn này thì Chiến sĩ Công an đang thi hành công vụ tiến hành lập biên bản theo mẫu số 43/BB-VPHC và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo mẫu 02/QĐ-XPVP kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCA.

- Đối với các hành vi vi phạm nêu tại điểm 2.3 thì Trưởng Công an cấp xã tiến hành lập biên bản và ban hành quyết định xử phạt theo mẫu 43/BB-VPHC và ban hành quyết định xử phạt theo mẫu 02/QĐ-XPVP kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCA. Nếu Trưởng Công an giao cho chiến sĩ Công an lập biên bản thì lập theo Mẫu 43/BB-VPHC kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCA.

- Đối với hành vi vi phạm nêu tại điểm 2.4 thì Chủ tịch UBND cấp xã lập biên bản theo Mẫu biên bản số 01 và ban hành quyết định xử phạt theo Mẫu quyết định số 02 kèm theo Nghị định 97/2017/NĐ-CP. Nếu Chủ tịch UBND cấp xã giao cho Công an lập biên bản thì lập theo mẫu biên bản số 43/BB-VPHC của Thông tư 07/2019/TT-BCA ngày 20/3/2019.

Lưu ý: Khi lập biên bản phải có chữ ký của người vi phạm, trường hợp người vi phạm không ký thì phải có 02 người làm chứng ký vào biên bản.

Trên đây là hướng dẫn quy trình xử phạt vi phạm hành chính đối với những trường hợp vi phạm quy định về trật tự công cộng./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- UBND huyện (b/c);
- Công an huyện (để biết);
- Lưu: VT, TP.

TRƯỞNG PHÒNG

Hồ Quang Thành